

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình mục tiêu truyền thông về tác hại của lạm dụng muối, đường trong khẩu phần ăn, các bệnh rối loạn chuyển hóa do dinh dưỡng và lười vận động, dự phòng một số bệnh truyền nhiễm cơ bản và bệnh không truyền nhiễm cơ bản trên địa bàn tỉnh Bình Định từ nay đến năm 2030

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Quyết định số 155/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần giai đoạn 2022-2025;

Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 20/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, hen phế quản và các bệnh không lây nhiễm khác giai đoạn 2015-2025;

Quyết định số 2033/QĐ-BYT ngày 28/3/2018 của Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch quốc gia Truyền thông vận động thực hiện giảm muối trong khẩu phần ăn để phòng, chống tăng huyết áp, đột quỵ và các bệnh không lây nhiễm khác, giai đoạn 2018-2025;

Quyết định số 5924/QĐ-BYT ngày 29/12/2021 của Bộ Y tế về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình Sức khỏe Việt Nam giai đoạn 2021-2025;

Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh không lây nhiễm trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình sức khỏe Việt Nam đến năm 2025 của tỉnh Bình Định;

Quyết định số 3067/QĐ-UBND ngày 21/9/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Bình Định từ nay đến năm 2030;

Công văn số 7038/UBND-VX ngày 22/11/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc giao Sở Y tế ban hành và chủ trì tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai Chương trình mục tiêu truyền thông về tác hại của lạm dụng muối trong khẩu phần ăn, các bệnh rối loạn chuyển hóa do dinh dưỡng và lười vận động, dự phòng một số bệnh không lây nhiễm phổ biến trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2030.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của mỗi người dân, trong đó tập trung vào đối tượng thanh niên về tác hại của lạm dụng muối, đường trong khẩu phần ăn, các bệnh rối loạn chuyển hóa do dinh dưỡng và lười vận động, dự phòng một số bệnh truyền nhiễm cơ bản và bệnh không lây nhiễm cơ bản.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Nâng cao hiểu biết, thay đổi hành vi của người dân để giảm lượng muối trong khẩu phần ăn hằng ngày.

- Nâng cao trách nhiệm của các cấp chính quyền, ban, ngành, đoàn thể trong việc xây dựng và thực thi cơ chế chính sách, tạo nguồn lực bền vững cho các can thiệp giảm muối trong khẩu phần ăn người dân.

- Nâng cao trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các cơ sở dịch vụ ăn uống để thực hiện can thiệp giảm muối trong khẩu phần ăn của người dân.

- Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động giám sát, tư vấn, hướng dẫn chế độ ăn giảm muối trong cơ sở y tế và tại cộng đồng

- Giảm thiểu các hành vi nguy cơ chính để dự phòng mắc bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm.

- Nâng cao kiến thức của người dân về phòng chống bệnh truyền nhiễm, đặc biệt là đối tượng thanh niên nhằm thay đổi hành vi dự phòng các bệnh truyền nhiễm, góp phần làm giảm tỷ lệ mắc và tử vong do các bệnh truyền nhiễm, không chể kíp thời dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. **Phạm vi:** Kế hoạch được triển khai trên toàn tỉnh.

2. **Thời gian thực hiện kế hoạch:** từ nay đến năm 2030.

IV. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Giải pháp về chính sách pháp luật:

a) Tăng cường thực thi các chính sách, quy định pháp luật:

- Thực hiện các quy định để kiểm soát, hạn chế quảng cáo, tiếp thị các sản phẩm thực phẩm chứa nhiều muối, đặc biệt là đối với trẻ em và các nhóm đối tượng nguy cơ cao.

- Thực hiện các chính sách, quy định về tổ chức bữa ăn học đường và cung cấp thực phẩm giảm muối, có lợi cho sức khỏe của trẻ em, học sinh, sinh viên trong trường học.

- Thực hiện các chính sách nhằm khuyến khích sản xuất, cung cấp và tiêu thụ các thực phẩm an toàn, giảm muối, có lợi cho sức khỏe.

- Quán triệt, triển khai thực hiện Nghị định 09/2016/NĐ-CP về tăng cường vi chất vào thực phẩm, đặc biệt là muối tăng cường i-ốt.

- Tuyên truyền hướng dẫn người dân thực hiện các khuyến cáo của Bộ Y tế về các dịch bệnh truyền nhiễm cơ bản.

b) Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành từ tỉnh đến cơ sở, cùng với đẩy mạnh huy động các tổ chức, cá nhân và cộng đồng tham gia

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm các cấp chính quyền để tổ chức thực hiện hiệu quả hoạt động. Các cấp chính quyền chủ động xây dựng kế hoạch, chỉ đạo thực hiện, đưa vào chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương và ưu tiên phân bổ kinh phí hàng năm để đạt được các mục tiêu ở từng địa phương trên cơ sở các mục tiêu của tỉnh.

- Tăng cường trách nhiệm của các ban, ngành địa phương để phối hợp triển khai thực hiện các chính sách, hoạt động thuộc phạm vi do ngành, lĩnh vực phụ trách. Phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành để thực hiện các chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật về giảm tiêu thụ muối trong khẩu phần ăn của người dân.

- Tăng cường thực hiện phối hợp liên ngành cùng với đẩy mạnh huy động các tổ chức, cá nhân và cộng đồng tham gia để triển khai thực hiện.

- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, địa phương và cơ quan thông tin tại địa phương bao gồm: đài truyền hình, đài phát thanh, báo chí và các phương tiện thông tin khác để triển khai các chiến dịch truyền thông, phòng chống dịch bệnh.

c) Hoàn thiện, thực hiện các chính sách, quy định của pháp luật về kiểm soát yếu tố nguy cơ, thúc đẩy các yếu tố tăng cường sức khỏe và phòng, chống bệnh tật.

- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Luật Phòng chống tác hại thuốc lá, Luật Bảo vệ môi trường, Luật An toàn thực phẩm, Luật phòng, chống tác hại của rượu bia, Chính sách Quốc gia phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan khác.

- Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, quy định pháp luật về quản lý, kiểm soát việc quảng cáo, kinh doanh và tăng thuế phù hợp để hạn chế sử dụng thuốc lá, đồ uống có cồn, thực phẩm chế biến sẵn, nước ngọt có ga, phụ gia thực phẩm và một số sản phẩm khác có nguy cơ với sức khỏe, đặc biệt là các sản phẩm dành cho trẻ em.

- Rà soát, đề xuất, bổ sung các cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích sản xuất, cung cấp và tiêu thụ các thực phẩm an toàn, dinh dưỡng có lợi cho sức khỏe; tạo điều kiện cho người dân tiếp cận, sử dụng không gian công cộng, cơ sở luyện tập thể dục, thể thao; phát triển giao thông công cộng, giao thông phi cơ giới, đồng thời bảo đảm các tiện ích cho người khuyết tật, người cao tuổi tại các khu vực công cộng.

2. Giải pháp về truyền thông và vận động xã hội:

- Sử dụng hiệu quả mạng lưới thông tin truyền thông để thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống tăng huyết áp, đột quy, các bệnh tim mạch và bệnh truyền nhiễm, không lây nhiễm khác.

- Sản xuất và cung cấp các thông điệp, tài liệu truyền thông phù hợp với phương thức truyền thông và các nhóm đối tượng, bao gồm: (1) truyền thông trên thông tin đại chúng, (2) truyền thông vận động chính sách, (3) truyền thông tại cộng đồng, (4) truyền thông, hướng dẫn trong các cơ sở dịch vụ ăn uống, (5) truyền thông trong trường học, (6) truyền thông cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Đẩy mạnh các Chương trình, hoạt động truyền thông vận động nâng cao hiểu biết, trách nhiệm của các cấp chính quyền, ban, ngành, đoàn thể và các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Triển khai các Chương trình, chiến dịch truyền thông thay đổi hành vi của người dân: Định kỳ hằng năm tổ chức một chiến dịch truyền thông trên phạm vi toàn tỉnh về giảm ăn muối, dự phòng tăng huyết áp, đột quy, các bệnh tim mạch và bệnh truyền nhiễm, không lây nhiễm khác.

- Tổ chức các Chương trình, chiến dịch truyền thông vào các ngày, sự kiện sức khỏe trong năm như: Ngày Ung thư thế giới, Ngày Sức khỏe thế giới, Ngày Phòng chống tăng huyết áp thế giới, Ngày Tim mạch thế giới, Ngày Đột quy thế giới, Tuần lễ Dinh dưỡng và phát triển... Tiếp tục đẩy mạnh truyền thông thay đổi hành vi về giảm ăn muối thông qua đội ngũ truyền thông viên trực tiếp tại cộng đồng.

- Xây dựng và phát các thông điệp tuyên truyền trên Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh; đăng bài tuyên truyền trên các báo điện tử, báo giấy; định kỳ phát các thông điệp tuyên truyền về giảm muối trên đài phát thanh huyện, thị xã, thành phố và qua hệ thống loa truyền thanh của xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

- Tuyên truyền tới từng hộ gia đình, giáo viên các trường học, nhà trẻ, mẫu giáo, nhóm trẻ gia đình, lãnh đạo chính quyền, đoàn thể tại địa phương về bệnh tay chân miệng và các biện pháp phòng chống bằng nhiều hình thức như họp tổ dân phố, họp dân, tập huấn, hướng dẫn tại chỗ, tờ rơi, loa đài, phát thanh, báo chí, truyền hình về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Ứng dụng các loại hình truyền thông mới như internet, SMS, mạng xã hội bằng các hình thức viết bài truyền thông và cung cấp thông điệp, xây dựng trang web về sức khỏe toàn dân.

- Tổ chức treo áp phích, dán thông điệp, cấp phát tờ rơi tuyên truyền về giảm ăn muối tại các địa điểm chợ, siêu thị, các cơ sở dịch vụ ăn uống.

đ) Truyền thông và nâng cao sức khỏe để giảm thiểu các hành vi nguy cơ, dự phòng mắc bệnh truyền nhiễm, không lây nhiễm

- Phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật; trách nhiệm của các cấp chính quyền, ban ngành, đoàn thể, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nhằm nâng cao kiến thức và tầm quan trọng của công tác phòng chống bệnh truyền nhiễm, không lây nhiễm đối với sự phát triển kinh tế - xã hội.

- Truyền thông nâng cao hiểu biết, thay đổi nhận thức, hành vi của người dân để phòng, chống các yếu tố nguy cơ và dự phòng mắc bệnh; hướng dẫn người dân kiểm tra sức khỏe, biết các dấu hiệu sớm của bệnh, chăm sóc và tuân thủ điều trị khi mắc bệnh.

- Xây dựng và phổ biến các tài liệu truyền thông, chú trọng các tài liệu, thông điệp truyền thông về phòng, chống tác hại của rượu, bia; tăng cường vận động thể lực; chế độ dinh dưỡng cân đối và hợp lý, giảm ăn muối, hạn chế tiêu thụ đồ uống có đường, chất béo bão hòa và chất béo chuyển hóa; truyền thông hướng dẫn người dân tự phát hiện sớm các dấu hiệu bệnh, thường xuyên kiểm tra sức khỏe, khám sàng lọc và khám xác định bệnh.

- Đa dạng các hình thức truyền thông và nâng cao sức khỏe phòng, chống bệnh không lây nhiễm: Tổ chức các chương trình, chiến dịch truyền thông; truyền thông trên đài phát thanh, truyền hình, báo in, báo điện tử,...; truyền thông trên trang web và trên mạng xã hội. Xây dựng, cấp phát và phổ biến các tài liệu truyền thông cho người dân; truyền thông lồng ghép trong các sự kiện, hoạt động cộng đồng; tổ chức các hội nghị, hội thảo cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí, tập huấn nâng cao năng lực cho các ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội về phòng, chống bệnh không lây nhiễm. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống và tư vấn tâm lý, truyền thông về phòng bệnh không lây nhiễm thông qua các chương trình, hoạt động giáo dục phù hợp cho trẻ em, học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục. Xây dựng, triển khai nhân rộng các mô hình nâng cao sức khỏe trong trường học, ở nơi làm việc và tại cộng đồng để thực hiện các nội dung của Chương trình Sức khỏe Việt Nam về phòng, chống bệnh không lây nhiễm.

- Xây dựng và triển khai các chương trình, đề án truyền thông và nâng cao sức khỏe theo các lĩnh vực, như: Phòng, chống tác hại của thuốc lá; phòng, chống tác hại của rượu, bia; tăng cường vận động thể lực cho người dân ở cộng đồng; truyền thông vận động thực hiện giảm muối trong khẩu phần ăn để phòng, chống bệnh không lây nhiễm; bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh không lây nhiễm và các chương trình, đề án liên quan khác.

3. Giải pháp can thiệp giảm ăn muối:

a) Can thiệp giảm ăn muối trong trường học

- Tổ chức hội thảo/tập huấn nâng cao nhận thức và hướng dẫn truyền thông cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên y tế trường học; tập huấn cho nhân viên nấu ăn, phục vụ về các biện pháp giảm muối trong lựa chọn, chế biến thực phẩm và tổ chức bữa ăn cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục kiến thức cho học sinh, sinh viên về chế độ ăn giảm muối, hạn chế ăn đồ ăn nhanh, thực phẩm chế biến sẵn, đồ ăn vặt.

- Tổ chức bữa ăn học đường giảm muối và bảo đảm dinh dưỡng cho học sinh bán trú/nội trú bao gồm: chọn thực phẩm ít muối; giảm lượng muối khi chế biến bữa ăn; giảm muối, gia vị, nước chấm trên bàn ăn; cung cấp, phổ biến các thông điệp, chỉ dẫn về giảm muối tại bếp ăn, bàn ăn, nhà ăn và căng - tin của trường.

- Quản lý hoạt động của căng - tin, dịch vụ trong trường học nhằm hạn chế tiếp cận của học sinh với các thực phẩm có nhiều muối; thực thi quy định không bán thực phẩm không có lợi cho sức khỏe ở khu vực cổng trường.

- Tư vấn sức khỏe, dinh dưỡng và ăn giảm muối cho học sinh, phụ huynh học sinh; định kỳ theo dõi tình trạng dinh dưỡng, phát triển và kiểm tra sức khỏe của học sinh để phát hiện sớm các nguy cơ sức khỏe và bệnh tật.

b) Can thiệp giảm ăn muối cho người có nguy cơ cao và người bệnh

- Xây dựng tài liệu phổ biến kiến thức, sử dụng các trang thông tin điện tử để lồng ghép cung cấp thông tin, hướng dẫn về chế độ ăn giảm muối cho người bệnh tăng huyết áp, bệnh tim mạch và người mắc bệnh không lây nhiễm khác.

- Sử dụng tài liệu hướng dẫn chuyên môn, tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ y tế các tuyến về tư vấn dinh dưỡng, giảm muối trong điều trị, chăm sóc, quản lý bệnh nhân, đặc biệt đối với cán bộ y tế cơ sở.

- Thực hiện tư vấn, hướng dẫn chế độ ăn giảm muối trong Điều trị tăng huyết áp, bệnh tim mạch và các bệnh liên quan khác tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

- Cán bộ y tế xã thực hiện tư vấn, hướng dẫn giảm ăn muối cho bệnh nhân tăng huyết áp, bệnh tim mạch được quản lý, điều trị ngoại trú tại trạm y tế; nhân viên y tế thôn bản thăm hộ gia đình để đo huyết áp kết hợp với theo dõi, đôn đốc người tăng huyết áp thực hiện chế độ ăn giảm muối và tuân thủ điều trị tại nhà.

c) Can thiệp giảm ăn muối tại hộ gia đình và cộng đồng

- Tập huấn về truyền thông, tư vấn giảm muối cho nhân viên y tế thôn bản, cộng tác viên và cán bộ y tế xã; tổ chức hội thảo để nâng cao nhận thức và sự ủng hộ, tham gia của chính quyền và các đoàn thể địa phương vào Chương trình giảm muối cộng đồng.

- Phát thông điệp, bài viết truyền thông về giảm muối trên mạng lưới loa truyền thanh của xã, phường, thị trấn.

- Tổ chức cho nhân viên y tế thôn bản và cộng tác viên đi thăm hộ gia đình để cấp phát tài liệu truyền thông, hướng dẫn, tư vấn người dân thực hành giảm muối, tập trung vào các nội dung: tác hại sức khỏe của ăn nhiều muối và khuyến cáo giảm ăn muối, cách nhận biết thức ăn có nhiều muối, cách giảm muối trong

nấu ăn/chế biến thức ăn, giảm mắm, muối và gia vị mặn trên bàn ăn. Thăm hộ gia đình kết hợp với đo huyết áp và tư vấn cho người nghi ngờ tăng huyết áp đến trạm y tế xã để được chẩn đoán và quản lý điều trị.

- Cán bộ trạm y tế xã phối hợp với nhân viên y tế thôn bản và cộng tác viên tổ chức các hình thức sinh hoạt ở cộng đồng, nói chuyện, cung cấp các thông điệp giảm muối lồng ghép trong họp thôn, họp hội phụ nữ, họp hội người cao tuổi, họp của chính quyền và các cuộc họp cộng đồng khác.

- Tổ chức và nhân rộng mô hình các câu lạc bộ, sinh hoạt của Hội Phụ nữ để chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm về nấu ăn giảm muối tại hộ gia đình.

- Kiện toàn, duy trì sinh hoạt của các câu lạc bộ người đái tháo đường, câu lạc bộ người tăng huyết áp, câu lạc bộ tim mạch... tại tuyến xã, phường.

d) Can thiệp giảm ăn muối tại các cơ sở dịch vụ ăn uống (nhà hàng, quán ăn và bếp ăn tập thể...)

- Phối hợp với chủ cơ sở, nhà hàng để áp dụng các biện pháp giảm muối trong thực đơn.

- Cung cấp tài liệu, hướng dẫn, tập huấn cho đầu bếp, người nấu ăn và nhân viên nhà hàng, quán ăn về các kỹ thuật, biện pháp giảm muối trong thực đơn.

- Áp dụng các biện pháp giảm muối trong nhà hàng, quán ăn bao gồm: lựa chọn thực phẩm ít muối; giảm muối trong chế biến thức ăn và trong khi nấu ăn; bỏ bớt chủng loại và giảm bớt lượng gia vị, mắm, muối ở trên bàn ăn của khách.

- Cung cấp các thông điệp cảnh báo về tác hại sức khỏe của ăn nhiều muối và khuyến nghị các biện pháp giảm ăn muối đối với khách hàng: treo áp phích trong khuôn viên nhà hàng, đặt các thông điệp và hướng dẫn trong bếp ăn, đặt các thông điệp cảnh báo và lời khuyên trên bàn ăn của khách, đánh dấu, chỉ báo những món ăn nhiều muối trong thực đơn gọi món của khách hàng.

đ) Can thiệp giảm muối trong cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện các biện pháp giảm muối trong thực phẩm bao gói sẵn, trước mắt lựa chọn một số loại sản phẩm thực phẩm phổ biến có nhiều muối:

- Bổ sung các thông tin ghi nhãn thực phẩm bao gồm: công bố hàm lượng muối bổ sung vào thực phẩm, cảnh báo thực phẩm nhiều muối, cảnh báo tác hại sức khỏe do ăn nhiều muối và khuyến nghị về lượng muối tối đa ăn trong một ngày.

- Thực hiện giảm lượng muối bổ sung vào thực phẩm đối với một số loại thực phẩm bao gói sẵn.

- Áp dụng các giải pháp khoa học công nghệ để sản xuất muối ít natri hoặc thay thế natri đảm bảo dinh dưỡng và an toàn thực phẩm.

4. Giải pháp truyền thông phòng, chống các bệnh truyền nhiễm:

- Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng internet, truyền thông cơ sở, trong các buổi sinh hoạt nhà trường, cộng đồng dân cư, lồng ghép hoạt động của các tổ chức nhằm huy động toàn thể người dân, hộ gia đình tham gia các hoạt động phòng chống dịch bệnh nâng cao sức khỏe cộng đồng. Tập trung vào các bệnh truyền nhiễm thường xuyên ghi nhận tại địa phương như COVID-19, sốt xuất huyết, tay chân miệng, ... và một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác.

- Cán bộ y tế cơ sở phối hợp với các trường học, hội, đoàn thể, chính quyền địa phương tổ chức tuyên truyền sâu rộng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh sâu rộng trong cộng đồng, trong các trường học, nhà trẻ, mẫu giáo, các cơ quan, xí nghiệp để mọi người hiểu và tự giác thực hiện.

- Kết hợp hoạt động truyền thông trong tổ chức các chiến dịch diệt lăng quăng bọ gậy xử lý ổ dịch, xử lý chủ động; truyền thông hưởng ứng ngày ASEAN phòng chống sốt xuất huyết, huy động người dân phối hợp với cán bộ y tế và chính quyền địa phương trong việc triển khai các biện pháp phòng chống dịch sốt xuất huyết. Truyền thông tăng cường tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19, tiêm chủng thường xuyên tại các địa phương.

- Truyền thông tiêm chủng vắc xin phòng các bệnh truyền nhiễm trong chương trình tiêm chủng mở rộng và các bệnh khác đã có vắc xin dự phòng.

- Sản xuất, nhân bản các thông điệp truyền thông, khuyến cáo phòng chống dịch tại các cửa khẩu, cơ sở điều trị và cộng đồng. Tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm. Phối hợp với các địa phương triển khai các hoạt động truyền thông đến các khu vực có nguy cơ, đối tượng có nguy cơ.

V. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách Nhà nước.
2. Huy động nguồn kinh phí hỗ trợ từ cộng đồng, các tổ chức trong nước và các tổ chức quốc tế.
3. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này đạt mục tiêu, kết quả đề ra.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai và kiểm tra giám sát các hoạt động can thiệp giảm tiêu thụ muối; nâng cao năng lực về can thiệp giảm tiêu thụ muối cho mạng lưới y tế; phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể để truyền thông, vận động xã hội thực hiện can thiệp giảm tiêu thụ muối tại cộng đồng.

- Lập dự toán kinh phí cụ thể phục vụ công tác triển khai Kế hoạch hàng năm gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung của Kế hoạch này cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế theo quy định.

2. Sở Văn hóa và Thể thao:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên phát động các chương trình, phong trào rèn luyện thể dục thể thao trong cộng đồng. Phối hợp với Sở Y tế xây dựng và phổ biến, hướng dẫn các bài tập thể dục cho người dân để nâng cao sức khỏe, phòng, chống bệnh không lây nhiễm và các bệnh, tật khác.

- Tổ chức thực hiện các biện pháp quản lý, kiểm soát hoạt động quảng cáo thuốc lá, rượu, bia và sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt có yếu tố nguy cơ với sức khỏe thuộc lĩnh vực quản lý.

3. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chỉ đạo, tăng cường công tác thanh tra việc quảng cáo thuốc lá, rượu, bia và các sản phẩm khác có yếu tố nguy cơ với sức khỏe trên các sản phẩm báo chí và môi trường mạng thuộc lĩnh vực quản lý.

- Chủ trì phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, định hướng các cơ quan báo chí; Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền vận động xã hội thực hiện can thiệp giảm muối, dinh dưỡng hợp lý, phòng, chống các bệnh truyền nhiễm, không lây nhiễm và các yếu tố nguy cơ gây bệnh.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Phối hợp với Sở Y tế và các ngành liên quan để triển khai các chính sách, quy định, hướng dẫn về tổ chức bữa ăn học đường giảm muối, cung cấp thực phẩm giảm muối, có lợi cho sức khỏe của trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục.

- Phối hợp với ngành Y tế tổ chức tuyên truyền cho giáo viên và học sinh các biện pháp phát hiện sớm bệnh truyền nhiễm và các biện pháp dự phòng; công tác thông tin và xử lý khi có trường hợp mắc bệnh trong trường học; triển khai hiệu quả các chiến dịch tiêm chủng vắc xin tại trường học, đặc biệt là các chiến dịch tiêm chủng vắc xin COVID-19 cho trẻ em theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Chỉ đạo triển khai hiệu quả hoạt động truyền thông, giáo dục thay đổi hành vi về giảm ăn muối, dinh dưỡng hợp lý và chăm sóc sức khỏe cho trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục và việc quản lý hoạt động của căng - tin, dịch vụ trong trường học nhằm hạn chế học sinh tiếp cận với các thực phẩm không có lợi cho sức khỏe.

- Chỉ đạo triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục phù hợp cho trẻ em, học sinh; thực hiện các quy định về kiểm soát, quản lý việc quảng cáo, kinh

doanh, cung cấp các thực phẩm, đồ uống không có lợi cho sức khỏe trong các cơ sở giáo dục.

- Tổ chức lồng ghép hoạt động sàng lọc phát hiện sớm, tư vấn, dự phòng bệnh không lây nhiễm phù hợp với lứa tuổi trong quản lý, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em, học sinh tại cơ sở giáo dục.

- Phối hợp với Sở Y tế và các ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện việc bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm.

5. Sở Công thương:

- Tăng cường quản lý việc kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn có nhiều muối thuộc phạm vi quản lý nhằm giảm thiểu yếu tố nguy cơ đối với sức khỏe.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện chính sách thúc đẩy xã hội hóa và khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư kinh doanh sản phẩm thực phẩm giảm muối, có lợi cho sức khỏe.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Phối hợp với Sở Y tế và trong triển khai các hoạt động phòng chống dịch bệnh lây từ động vật sang người, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm ở các khâu/chuỗi thuộc ngành nông nghiệp quản lý để phòng chống dịch bệnh lây sang người. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tích cực phối hợp trong việc chia sẻ thông tin và phối hợp thực hiện các hoạt động phòng chống bệnh lây truyền từ động vật sang người.

7. Sở Tài chính:

Trên cơ sở đề nghị của Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị, địa phương, đề xuất cho UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí đảm bảo việc triển khai Kế hoạch được thuận lợi.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan tại địa phương tích cực phối hợp với ngành y tế tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, đạt mục tiêu, kết quả đề ra.

- Cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này tại địa phương theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch này trên địa bàn quản lý. Báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế.

Trên cơ sở đề nghị của Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị, địa phương, đề xuất cho UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch được thuận lợi.

9. Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định:

- Phối hợp với ngành Y tế và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tăng cường thông tin, tuyên truyền thường xuyên, kịp thời, chính xác và bằng nhiều hình thức các biện pháp phòng, chống dịch, phòng chống các bệnh không lây nhiễm, phổ biến kiến thức về giảm muối trong khẩu phần ăn, thực hiện dinh dưỡng hợp lý trên báo, đài để cho nhân dân có nhận thức đầy đủ và thực hiện đúng ngay tại gia đình, cộng đồng.

- Tăng thời lượng thông tin về phòng, chống tác hại thuốc lá, lạm dụng rượu bia và đồ uống có cồn khác. Lồng ghép chương trình truyền thông, vận động giảm muối trong khẩu phần ăn vào chuyên mục “Sức khỏe cộng đồng”.

10. Đề nghị Ủy Ban Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh và các Hội, Đoàn thể:

Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế và các ngành, các cấp chính quyền địa phương tổ chức thực hiện Kế hoạch này đạt mục tiêu, chỉ tiêu đề ra và có hiệu quả. Chỉ đạo các hội, đoàn thể trực thuộc vận động nhân dân và tích cực tham gia vào hoạt động phòng chống dịch bệnh, các bệnh không lây nhiễm,...

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình mục tiêu truyền thông về tác hại của lạm dụng muối, đường trong khẩu phần ăn, các bệnh rối loạn chuyển hóa do dinh dưỡng và lười vận động, dự phòng một số bệnh truyền nhiễm cơ bản và bệnh không truyền nhiễm cơ bản trên địa bàn tỉnh Bình Định từ nay đến năm 2030, Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Y tế để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Sở: Văn hóa và Thể thao, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBMTTQ tỉnh và các hội đoàn thể;
- Báo Bình Định, Đài PT&TH Bình Định;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Lãnh đạo Sở
- Trang Thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Trung